

ĐẾN VỚI BÀN TIỆC THIÊN CHÚA CHUẨN BỊ SẴN

(Is 55:1-3; Rm 8:35.37-39; Mt 14:13-21)



Kinh nghiệm thường ngày dạy rằng khi đói hay khát, chúng ta thường đi đến nơi hoặc đến với những người mà chúng ta có thể tìm thấy thức ăn thức uống. Lời Chúa hôm nay nói cho chúng ta biết chúng ta đến với ai khi chúng ta đói khát để được cung cấp những thức ăn cần thiết cho cuộc sống. Trong bài đọc 1, ngôn sứ Isaia trình bày cho dân Israel lời sấm của Đức Chúa qua đó Ngài mời gọi con cái Israel đến với Ngài khi đói khi khát. Ngài luôn chuẩn bị sẵn mọi sự cho họ: “Đến cả đi, hỡi những người đang khát, nước đã sẵn đây! Dù không có tiền bạc, cứ đến mua mà dùng; đến mua rượu mua sữa, không phải trả đồng nào. Sao lại phí tiền bạc vào cửa không nuôi sống, tốn công lao vất vả vào thứ chẳng làm cho chắc dạ no lòng? (Is 55:2). Trong những lời này, Đức Chúa cũng chỉ cho thấy thức ăn mà Ngài chuẩn bị cho dân không như thức ăn mà dân phải mất tiền để mua. Nói cách cụ thể hơn, thức ăn mà Đức Chúa chuẩn bị cho dân không chỉ là thức ăn mang lại sự sống thể lý, nhưng còn mang lại sự sống vĩnh cửu. Nhiều lần trong cuộc sống, chúng ta mất nhiều tiền để mua của ăn nuôi thân xác, nhưng chúng ta không mất đồng nào để mua “thức ăn trường tồn” đó là lời Chúa. Chúng ta băn khoăn lo lắng cho của ăn không nuôi sống và làm lụng vất vả để có được những thứ không mang lại hạnh phúc và sự sống vĩnh cửu.

Điều Đức Chúa đòi hỏi từ dân Israel là lắng nghe Ngài: “Hãy chăm chú nghe Ta, thì các ngươi sẽ được ăn ngon, được thưởng thức cao lương mỹ vị. Hãy lắng tai và đến với Ta, hãy nghe thì các ngươi sẽ được sống. Ta sẽ lập với các ngươi một giao ước vĩnh cửu, để trọn bề nhân nghĩa với Đavít” (Is 55:2-3). Trong những lời trên, chúng ta thấy Đức Chúa mời gọi con cái Israel “lắng nghe” Ngài. Đây chính là điều mà mỗi người Do Thái đạo đức thuộc nằm lòng: “Hãy nghe đây hỡi Israel” (Đnl 6:4). Đức Chúa chỉ ra rằng nếu chỉ lắng nghe, dân sẽ được ăn ngon; còn nếu lắng nghe và đến với Ngài, dân sẽ được sống. Chi tiết này nhắc nhở chúng ta về thái độ của mình trước nhan thánh Chúa. Khi nghe lời Chúa cách chăm chú và với con tim rộng mở, chúng ta sẽ nhận ra rằng lời Chúa là lương thực ngon cho đời sống thiêng liêng. Nhưng chỉ lắng nghe không thì chưa đủ, chúng ta cần đến với Ngài, như vậy chúng ta được sống, vì Ngài chính là nguồn sống và lời của Ngài mang lại sự sống đời đời.

Trong bài đọc 2, Thánh Phaolô khẳng định cho chúng ta rằng không ai và không có gì tách chúng ta khỏi tình yêu của Đức Kitô: “Thưa anh em, ai có thể tách chúng ta ra khỏi tình yêu của Đức Kitô? Phải chăng là gian truân, khổ nhọc, đói rách, hiểm nguy, bắt bớ, gươm giáo? (Rm 8:35). Nhưng việc chúng ta được ở mãi trong tình yêu của Đức Kitô không phải là nỗ lực của chúng ta, nhưng là “Đấng đã yêu mến chúng ta” (Rm 8:37). Qua chính cuộc sống của mình, Thánh Phaolô đã khẳng định rằng: “Đúng thế, tôi tin chắc rằng: cho dầu là sự chết hay sự sống, thiên thần hay ma vương quỷ lực, hiện tại hay tương lai, hoặc bất cứ sức mạnh nào, trời cao hay vực thẳm hay bất cứ một loài thọ tạo nào khác, không có gì tách được chúng ta ra khỏi tình yêu của Thiên Chúa thể hiện nơi Đức Kitô Giêsu, Chúa chúng ta” (Rm 8: 38-39). Những lời này mang lại cho chúng ta niềm an ủi sâu xa. Thiên Chúa luôn yêu chúng ta với một tình yêu tuyệt đối, vô điều kiện. Ngài luôn ở bên cạnh chúng ta trong mọi hoàn cảnh của cuộc sống. Dù khi hạnh phúc hay đau buồn, thành công hay thất bại, mạnh khoẻ hay đau ốm, sung túc hay nghèo đói, Thiên Chúa luôn ở bên cạnh

chúng ta và yêu chúng ta. Còn chúng ta thế nào: Chúng ta có để cho những khó khăn và thất bại trong cuộc sống tách chúng ta khỏi tình yêu của Thiên Chúa được thể hiện nơi Đức Kitô không?

Tin Mừng hôm nay thuật lại cho chúng ta sự kiện Chúa Giêsu hoá bánh ra nhiều. Sự kiện này xảy ra ngay sau sự kiện Gioan Tẩy Giả bị trảm quyết. Chúng ta cũng tìm thấy trình thuật này trong Tin Mừng Thánh Máccô (6:30-44) và Luca (9:10-17). Thánh Máttêu cũng tường thuật lại một phép lạ hoá bánh ra nhiều khác trong 15:32-39. Trình thuật bắt đầu với việc Chúa Giêsu lui về một chỗ hoang vắng riêng biệt: “Khi ấy, được tin ông Gioan Tẩy Giả chết, Đức Giêsu xuống thuyền đến một chỗ hoang vắng riêng biệt. Nghe biết vậy, đông đảo dân chúng từ các thành đi bộ mà theo Người. Ra khỏi thuyền, Đức Giêsu trông thấy một đoàn người đông đảo thì chạnh lòng thương, và chữa lành các bệnh nhân của họ” (Mt 14:13-14). Động lực thúc đẩy Chúa Giêsu đi đến một nơi hoang vắng riêng biệt là cái chết của Gioan Tẩy Giả. Ngài muốn ở một nơi riêng biệt hoang vắng, một mình với các môn đệ. Nhưng điều đó đã không thể giấu đám đông. Họ đã đi theo Ngài đến nơi “hoang vắng riêng biệt.” Chính khát vọng được ở với Ngài này đã làm cho Chúa Giêsu “chạnh lòng thương.” Chính lòng thương này đã dẫn đến việc chữa lành các bệnh nhân, chứ không giảng dạy như được trình bày trong Tin Mừng Thánh Máccô. Chi tiết này nhắc nhở chúng ta về khát vọng được ở nơi hoang vắng riêng biệt với Chúa Giêsu: Ngài thường được tìm thấy nơi thanh vắng vì Ngài luôn sống trong sự hiệp nhất với Chúa Cha.

Bối cảnh dẫn đến phép lạ được Thánh Máttêu trình bày đơn sơ như sau: “Chiều đến, các môn đệ lại gần thưa với Người: ‘Nơi đây hoang vắng, và đã muộn rồi, vậy xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào các làng mạc mua lấy thức ăn’” (Mt 14:15). Những lời này cho thấy đám đông dân chúng dường như ở với Chúa Giêsu suốt cả ngày để được Ngài chữa lành các bệnh nhân [và có thể để nghe Ngài giảng]. Hơn nữa, những chi tiết trên cho thấy khi đám đông đến với Chúa Giêsu, họ không nghĩ đến chuyện sẽ ở với Ngài nơi hoang vắng nên [có thể] đã không mang theo thức ăn. Đứng trước thực tế này, các môn đệ đề nghị với Chúa Giêsu một giải pháp rất cụ thể, đó là giải tán đám đông để họ tự đi tìm thức ăn cho chính mình. Các môn đệ không muốn dính dáng gì đến việc tìm kiếm thức ăn cho đám đông vì họ thấy nhu cầu của đám đông vượt quá sức của họ có thể cung cấp.

Tuy nhiên, Chúa Giêsu muốn dạy các môn đệ sự tự tin, tỏ thái độ đi bước trước và trở nên những người lãnh đạo (x. câu 19), nên Ngài nói với họ: “Họ không cần phải đi đâu cả, chính anh em hãy cho họ ăn” (Mt 14:16). Nhưng các môn đệ vẫn chưa tự tin đủ vì những gì họ có thật nhỏ bé so với đám đông: “Ở đây, chúng con chỉ có vỏ vện năm cái bánh và hai con cá!” (Mt 14:17). Điều chúng ta lưu ý ở đây là hình ảnh hai con cá. Bởi vì cá không thích hợp trong bối cảnh Thánh Thể, nên Thánh Máttêu chỉ nói đến thêm một lần nữa, trong khi Thánh Máccô đề cập đến thêm ba lần.

Đối diện với sự ‘hiểu lầm’ của các môn đệ là họ phải cho đám đông ăn với một ít lương thực mình có, Chúa Giêsu chỉ ra cho các môn đệ rằng chính Ngài là Người sẽ cung cấp thức ăn cho đám đông từ những gì nhỏ bé mà các môn đệ có: “Người bảo: ‘Đem lại đây cho Thầy!’ Sau đó, Người truyền cho dân chúng ngồi xuống cỏ. Người cầm lấy năm cái bánh và hai con cá, ngước mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, bẻ ra, trao cho môn đệ, và môn đệ trao cho đám đông. Ai nấy đều ăn và được no nê. Những mẩu bánh còn thừa, người ta thu lại được mười hai giỏ đầy. Số người ăn khoảng chừng năm ngàn đàn ông, không kể đàn bà và trẻ con” (Mt 14:18-21). Trong những lời này, chúng ta có thể suy gẫm trên những điểm sau:

Thứ nhất, tiến trình phép lạ xảy ra: các môn đệ trao năm cái bánh và hai con cá vào tay Chúa Giêsu – Chúa Giêsu dâng lời chúc tụng, bẻ ra [đây là hành động mang tính nghi lễ trong các bữa ăn của người Do Thái. Tuy nhiên, công thức đã chỉ đến Bữa Tiệc Ly (x. Mt 26:26) – Chúa Giêsu trao cho các môn đệ - các môn đệ trao cho dân chúng. Chúng ta thấy trong tiến trình này bắt đầu từ các môn đệ và kết với các môn đệ. Nói cách khác, các môn đệ hành động như những người trung gian giữa Chúa Giêsu và đám đông. Nhưng hành động đầu tiên là các môn đệ trao những gì mình có vào tay Chúa Giêsu; tiếp đến là nhận lại những gì đã trao vào tay Chúa Giêsu; cuối cùng trao những gì đã nhận lại sau khi được Chúa Giêsu dâng lời chúc tụng và bẻ ra. Phép lạ xảy ra trong lời chúc tụng và bẻ ra của Chúa Giêsu. Chính trong lời chúc tụng và bẻ ra của Ngài đã biến những gì nhỏ bé thành vĩ đại, những gì xem là ít ỏi [không thấm vào đâu] thành dư thừa. Chúng ta có sẵn sàng bỏ “tất cả” những gì nhỏ bé mình có vào tay Chúa Giêsu để Ngài sử dụng hầu mưu ích cho người khác không?

Thứ hai, hình ảnh đám đông ăn no nê đại diện cho toàn bộ con cái Israel được Chúa Giêsu quy tụ. Trong khi đó mười hai giỏ bánh thu đại diện cho mười hai chi tộc Israel dưới hình ảnh mười hai môn đệ (x. Mt 19:28). Chúa Giêsu đến để quy tụ con cái Israel tản mác khắp nơi. Nói cách cụ thể, nơi đâu có Chúa Giêsu ở đó có sự hiệp nhất và mọi người được no thỏa. Là môn đệ Chúa Giêsu, mỗi người chúng ta được mời gọi trở nên mối dây của sự hiệp nhất chứ không phải là nguyên nhân chia rẽ. Chúng ta cần xem lại mình đã sống lời mời gọi này của Chúa Giêsu như thế nào trong bối cảnh sống của mình.

Thứ ba, việc Thánh Máttêu thêm vào “không kể đàn bà và trẻ con.” Những lời thêm vào này rất quan trọng, bởi vì toàn bộ số người có thể lên đến 20 hoặc 30 ngàn người; và điều này xảy ra thêm một lần nữa trong 15:38. Bởi vì toàn bộ dân số của người Do Thái ở Palesntine vào thời gian đó ước chừng khoảng nửa triệu, Chúa Giêsu được trình bày đã cho ăn một phần mười dân số. Điều này mang lại cho hai câu chuyện hoá bánh đặc tính xã hội, điều này làm cho hai câu chuyện khác với những câu chuyện về chữa lành. Trong tư tưởng của Thánh Máttêu, bên cạnh các phép lạ về thiên nhiên hoặc về luân lý (mọi người chia sẻ những gì mình có để mọi người có đủ để dùng), chúng ta cần chứng kiến những phép lạ mang tính xã hội. Những phép lạ này được mô tả như là phản ánh lại những sự kiện xảy ra trong Xh 16 và Ds 11 (về manna và chim cút), cũng như trong 2 V 4:1-7, 42-44 (ngôn sứ Êlisa hoá dầu và bánh). Khi dân Israel ở đây được cho ăn, thì phép lạ hoá bánh ra nhiều trong chương 15 thường được nói đến như là phép lạ nuôi sống dân ngoại. Như việc phép lạ nuôi ăn báo trước Thánh Thể, Thánh Thể báo trước bàn tiệc Messia ở trong Nước Trời. Mỗi ngày hoặc mỗi Chúa Nhật, chúng ta được mời gọi đến với Thánh



Thể, bàn tiệc của Đấng Messia trong Nước Trời, chúng ta có cảm thấy hãnh diện và mong chờ không? Bên cạnh đó, sau khi tham dự bàn tiệc này xong, chúng ta được mời gọi thực hành việc Chúa Giêsu đã làm trong bàn tiệc, là bẻ mình ra cho anh chị em, nhất là những người đã xúc phạm và làm chúng ta tổn thương.